

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 184/2022/HS-ST

Ngày: 27 – 9 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tường Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Lý.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí, phường 01, quận Gò Vấp.

Bà Võ Thị Mai.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí, phòng giáo dục quận Gò Vấp.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Hoàng Đạt– Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Quách Diệp Nguyệt Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2022/HSST ngày 24/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2022/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Giới tính: Nam; sinh ngày 26/07/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Nguyễn Đình Chính, phường 15, quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đoàn Thị Bằng K; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam ngày 12/5/2022 (có mặt).

*Bị hại:* Em Nguyễn D, sinh năm 2008; Người đại diện hợp pháp của Nguyễn D là bà Nguyễn Thị Hồng V là mẹ ruột của em D; địa chỉ: Lê Quang Định, Phường 05, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Lê Minh D1, sinh năm 1970; địa chỉ: Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 08, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Bà Trần Thị Thu T1, sinh năm 1968; địa chỉ: Cù Lao, Phường 02, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1959; địa chỉ: Nguyễn Đình Chính, Phường 15, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang T3 quen biết với trẻ Nguyễn D, sinh năm 2008 và do T3 có ý định chiếm đoạt điện thoại Iphone 13 Promax của trẻ Nguyễn D nên lúc 3h00' ngày 09/5/2022, Trần Quang T3 đã bàn bạc lên kế hoạch với Nguyễn Văn T và Tats Gia H (bạn của T3) dàn dựng ra vụ va chạm giao thông nhằm mục đích để lấy điện thoại của trẻ D. Để thực hiện, vào lúc 16 giờ 45 phút cùng ngày 09/5/2022, T3 nhắn tin cho D, kêu D đến đón tại Mini Stop gần T3 Trường học Cơ sở Yên Thế trên đường Lê Quang Định, phường 5, quận Bình Thạnh. T sử dụng xe máy Mio 125 biển số: 69E2 – 176.76 (xe của T3) chở T3 ngồi sau đi đến T3 Yên Thế quận Bình Thạnh. H chạy xe máy Vison màu đen nhám (không rõ biển số) một mình. Đến khoảng 16h45 cùng ngày T3 gặp D ở cổng T3 Yên Thế quận Bình Thạnh, T3 nói với D điện thoại của T3 hết pin nên mượn điện thoại Iphone 13 Pro max của D nhắn tin cho bạn, D đồng ý đưa cho T3 sử dụng. T3 kêu D chở đi chơi đến khoảng 17h45, đến khu vực hẻm 59 đường Trương Đăng Quế, phường 3, quận Gò Vấp thì T3 thấy H, đi được một đoạn tiếp theo thì T3 thấy T điều khiển xe máy Yamaha Mio biển số 59E2 – 176.76 phục trong hẻm. Khi đối diện với T, T dùng tay và ngoắt đầu ra hiệu. T3 kêu D quay xe lại, khi D vừa quay xe lại đi được khoảng 03 mét (trước địa chỉ 59/22 Trương Đăng Quế, phường 3, quận Gò Vấp) thì H điều khiển xe Vision biển số 59E1 – 886.89 tông vào đuôi xe của D và T3, T3 làm bộ ngã ra và thả điện thoại ra đường, T chạy xe mô tô Mio đến chiếm đoạt sau đó và tẩu thoát. D đi tìm điện thoại không thấy nên T3 kêu D chở về nhà. Khi đi ngang nhà của T, T3 kêu D cho T3 xuống đi bộ đến nhà của T, lúc này T và H đã đợi sẵn tại nhà T, T nói với T3 và H đứng đợi để T đem điện thoại đi bán. T đi đến nhà số Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8, quận Phú Nhuận bán điện thoại Iphone 13 Pro Max vừa chiếm đoạt được cho Lê Minh D1, sinh năm: 1970, thường trú: Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8, quận Phú Nhuận với giá 15.000.000 đồng. Bán xong, T quay lại gặp T3 và H và chia nhau mỗi người được 5.000.000 đồng. Sau vụ việc trẻ D cùng mẹ ruột đã đến công an tố giác, Công an Phường 3 quận Gò Vấp đã tiếp nhận nguồn tin về tội phạm sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để thụ lý theo thẩm quyền.

Ngày 12/5/2022, Nguyễn Văn T đã đến Công an phường 3, quận Gò Vấp đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi cùng

Trần Quang T3 và Tất Gia H chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 13 Promax của trẻ Nguyễn D như đã nêu trên.

Tất Gia H, Trần Quang T3 khai nhận đã cùng Nguyễn Văn T lừa em Nguyễn D để chiếm đoạt 01 điện thoại iPhone 13 Promax, phù hợp với các tài liệu chứng cứ và lời khai của Nguyễn Văn T do Cơ quan điều tra thu thập được như đã nêu trên.

Đối với Lê Minh D1 là người mua điện thoại của T, khi bán điện thoại cho D1, T nói đây điện thoại của T. D1 không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có. Do đó, không có cơ sở để xử lý D1 về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Lê Minh D1 đã giao nộp lại chiếc điện thoại Iphone 13 Pro Max và yêu cầu T bồi thường trả lại cho anh D1 15.000.000 đồng.

*Vật chứng thu giữ:*

- 01 điện thoại Iphone 13 Promax 256GB là tài sản do T chiếm đoạt, căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 92/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban quận Gò Vấp, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 29.766.667 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu em Nguyễn D.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio 125, biển số: 59E2 – 176.76, có số máy: E3R2E2687892, số khung: MH3SE88H0LJ83902. Kết quả xác minh xe mô tô trên do chị Trần Thị Thu T1 (mẹ ruột của Trần Quang T3), sinh năm: 1968, hộ khẩu thường trú: Cù Lao, phường 2, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc với chị T1 được biết, trưa ngày 9/5/2022 chị T2 cho con trai là Trần Quang T3 mượn xe máy trên. Chị T1 không biết việc T3 sử dụng xe máy trên làm phương tiện đi chiếm đoạt tài sản của người khác, chị T1 có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 28/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe gắn máy trên cho chị T1.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số: 59E1 – 886.89, có số máy: JF66E0791246, số khung: RLHJF5815GY521031. Qua xác minh, xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1959, hộ khẩu thường trú: Nguyễn Đình Chính, phường 15, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc với chị T2 được biết, trưa ngày 09/5/2022 có cháu ruột là Nguyễn Văn T mượn xe mô tô trên. Chị T2 không biết việc T sử dụng xe máy trên làm phương tiện để chiếm đoạt tài sản của người khác. Chị T2 có đơn xin nhận lại tài sản trên. Ngày 29/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe gắn máy trên cho chị T2, chị T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

- Đối với số tiền 15.000.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính mà T, T3 và H có được sau khi bán điện thoại Iphone 13 Pro Max cho anh Lê Minh D1. Gia

đình của T, T3 và H đã tự nguyện giao nộp lại số tiền trên. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 126/PNK ngày 03/8/2022.

Về trách nhiệm dân sự, anh D1 có yêu cầu bị can T trả lại số tiền 15 triệu đồng.

Đối với 2 đối tượng Trần Quang T3 và Tất Gia H khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi, nên cơ quan điều tra cHển qua xử phạt hành chính do chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 158/CTr-VKS ngày 22/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Trả lại cho ông Lê Minh D1 số tiền 15.000.000 đồng mà gia đình bị cáo T, H, T3 nộp lại khắc phục hậu quả.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 của Bộ luật hình sự

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo cùng với Trần Quang T3 và Tất Gia H dùng thủ đoạn gian dối lừa bị hại để chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại Iphone 13 Promax. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật và nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo lao vào con đường phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra

Đây là vụ án có tổ chức phân công vai trò của từng người, Trần Quang T3 lên kế hoạch dàn dựng ra vụ va chạm giao thông, T3 phân công H là người lái xe máy đụng vào đuôi xe đạp của em D đang chở T3, để T3 đã vờ té để văng điện thoại của em D mà T3 mượn của em D để nhắn tin, để bị cáo T chạy xe đến lấy và đem bán lấy tiền tiêu xài. Trong vụ án này T3 là người chủ mưu lên kế hoạch để lừa bị hại là em D để chiếm đoạt tài sản của là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, H, và bị cáo T là đồng phạm giúp sức tích cực. Nhưng do các đối tượng Trần Quang T3 và Tất Gia H khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự với tội phạm nghiêm trọng. Nên cơ quan điều tra đã cHển qua xử phạt hành chính các đối tượng T3 và H là phù hợp với qui định của pháp luật.

Tài sản bị cáo T chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, qua định giá có giá trị là 29.766.667 đồng và bị cáo được phân công vai trò rõ ràng trong vụ án này, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo T theo điểm a khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự là phù hợp quy định pháp luật, mặt khác bị cáo cùng với T3 và H lừa em D (chưa đủ 16 tuổi) để lấy điện thoại, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo được qui định tại điểm i khoản 1 điều 52 của bộ luật hình sự. Vì vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đầu thú, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại là em Nguyễn D và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Hồng V vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện, em D cùng với mẹ ruột đã nhận lại tài sản

bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh D1 vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện ông D1 yêu cầu bị cáo T, Tất Gia H, Trần Quang T3 bồi thường cho ông số tiền 15.000.000 đồng. Gia đình các đối tượng T3, H, và gia đình bị cáo T đã nộp lại số tiền 15.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho ông Lê Minh D1.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 15.000.000 đồng do cơ quan điều tra đang thu giữ là tiền gia đình các đối tượng T3, H, và gia đình bị cáo T đã nộp lại số tiền 15.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho ông Lê Minh D1, nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho ông D1.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01(một) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 12/5/2022.

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho ông Lê Minh D1 số tiền 15.000.000 đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 105/PNK ngày 08/8/2022 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

T3 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tường Linh**